VŨ-TRỤ MỚI

D. M. PANTON

«Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến;... Đấng ngự trên ngôi phán rằng: Nầy, Ta làm mới lại hết thảy muôn vật... Ta là An-pha và Ô-mê-ga!»
(Khải-huyền 21: 3-6)

MỘT mình Chúa phán những lời trên đây, — dường như sự mong-mỏi dồn-chứa trong lòng Ngài bấy giờ mới dốc đổ ra hết. Ngài phán theo tư-cách An-pha và Ô-mê-ga, — An-pha chỉ về Đấng đã dựng nên các thế-giới hiện có, và Ô-mê-ga chỉ về Đấng đến cuối-cùng sẽ dựng nên các thế-giới bất-diệt. Gần hai ngàn năm trước đây, Ngài phán với Sứ-đồ Giăng rằng: «Hãy chép; vì những lời nầy đều trung-tín và chơn-thật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: *Đã* xong rồi!» (câu 5, 6). Đức Chúa Trời có thể đặt vào thời quá-khứ những việc mà chính lúc bây giờ còn rất ít là một ngàn năm nữa mới xảy ra. Ấy vì Ngài biết chắc là đã hoàn-thành rồi.

Mắt ta mỏi chăng? Hãy nhìn chơn trời xa, sẽ thấy dễ chịu. Về đời thiên-liêng cũng vậy. Sau khi Chúa Jêsus tái-lâm, lập một ngàn năm hòa-bình, sẽ có cuộc đánh thắng cuối-cùng những lực-lượng của tội-ác. Trái đất sẽ bị lửa tẩy sạch, và trời đất mới sẽ làm nơi ở vinh-hiển muôn đời của tín-đồ. Chắc cái viễn-cảnh tươi-đẹp nầy sẽ yên-ủi và giục lòng tín-đồ đương trải qua cõi đời hiện-tại đầy tội-lỗi và đau-khổ. — *T. K. B.*

Sau các cuộc phán-xét

Trí phán-đoán sáng-suốt vô-cùng đã sắm-sẵn mọi sự vì một công-cuộc hoàn-toàn mới-mẻ và trong-sạch. Các thiên-sứ ác ở trong hồ lửa rồi; những người được cứu-chuộc trải qua các thời-đại đã nhận-lãnh phần thưởng; muôn trùng người chết trong tội-lỗi đã bị đuổi khỏi tòa lớn và trắng và quăng vào hồ lửa. Vậy, mọi vấn-đề tinh-thần đã giải-quyết cho đến đời đời. Mọi vai tuồng, từ khi bắt đầu có thời-gian, đã dự phần đóng vở kịch trên thế-giới, đều bị phán-xét và số-phận họ đã tuyên-định rồi. Mọi sự đã sẵn-sàng cho một cuộc sáng-tạo mới.

Vũ-trụ cũ bị tiêu-diệt

Vậy nên, đúng như chúng ta đã mong-mỏi, cả vũ-trụ bị tiêu-diệt vì cớ bị tội-lỗi làm ô-uế. Việc đó tuyên-bố bằng những lời không ai hiểu lầm được. «Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đương ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa» (Khải 20: 11). Những lời ấy chỉ có một ý-nghĩa. Nếu không có «chỗ» cho một vật thể-chất, thì chỉ vì không có nó nữa. Lại có chép: «Trời thứ nhứt và đất thứ nhứt đã biến đi mất» (Khải 21: 1). Cả đến trái đất của ngàn năm bình-an, với mọi kỳ-quan và vinh-quang của nó đặt dưới quyền kiểm-sát của Đấng Christ, cũng không phải là nơi ở đời đời của con-cái Chúa và của chính mình Chúa. Phi-e-rơ luận rõ về điều đó rằng: «... Đất cùng mọi công-trình trên nó đều sẽ bị đốt cháy

cả» (II Phie 3: 10). Quyền-năng kỳ-diệu của Đức Chúa Trời đã gọi vũ-trụ bao-la ra từ cõi hư-vô, thì bây giờ quyền-năng ấy chỉ hành-động ngược lại, làm cho vũ-trụ chìm vào cõi hư-vô từ đó Ngài đã gọi nó ra.

Vũ-trụ mới hiện ra

Bây giờ vũ-trụ mới-mẻ bắt đầu có, tức là «mục-đích cuối-cùng cho mọi sự mong-mỏi của mọi người tin-kính, cho mọi sự khải-thị ơn cứu-rỗi, và cho mọi lời tiên-tri; cũng là mục-đích cuối-cùng cho mọi sự phán-xét trước khi có thành vĩnh-viễn của Đức Chúa Trời.» «Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới.» Cựu-Ước đã dự-ngôn rất rõ-ràng về trời mới đất mới. Đức Chúa Trời phán bởi Ê-sai rằng: «Ta sẽ dựng trời mới đất mới; những việc trước sẽ chẳng nhớ nữa, chẳng còn nhắc đến nữa» (Ê-sai 65: 17). Lại rằng: «Đức Giê-hô-va phán: ...Trời mới đất mới mà Ta hầu dựng sẽ cứ còn trước mặt Ta» (Ê-sai 66: 22). Sự «mới» nầy chẳng phải chỉ lại một cuộc sáng-tạo mới bằng vật-chất, nhưng cả vũ-trụ tốt-đẹp vô-cùng sẽ hiện ra trước giác-quan của loài người bấy giờ mới có thể thưởng-thức vẻ tốt-đẹp ấy. Đó là một vũ-trụ không tì-tích mà các giác-quan trọn-vẹn hiểu-biết được.

«Theo lời hứa của Chúa» (vậy là một lời hứa trong Cựu-Ước, vì sách Khải-huyền bấy giờ chưa viết ra) «chúng ta chờ-đợi trời mới đất mới, là nơi sự công-bình ăn-ở» (II Phie 3: 13). Thật như một bác-sĩ chuyên chữa bịnh phung nói rằng: «Đạo Tin-Lành của chúng ta khiến những người phung trông-mong trời mới, đất mới, thân-thể mới, mắt mới, tiếng nói mới, xúc-quan mới, nhơn đó họ sẽ ngợi-khen Đức Chúa Trời.» Một đặc-sắc kỳ-diệu của thế-giới mới sẽ là sự tiêu-diệt cuộc quá-khứ. «Những việc trước sẽ chẳng nhớ nữa, chẳng còn nhắc đến nữa» (Ê-sai 65: 17). Cuộc quá-khứ sẽ chẳng khuấy-rối chúng ta nữa.

Kinh-đô mới đầy vinh-quang

Lại nữa, bây giờ hiện ra một kinh-đô mới của vũ-trụ. «Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống.» «Thành nầy là mới về vật-liệu, về kích-thước, về nơi tọa-lạc, về kiểu-mẫu, về sự còn đời đời, và về mọi đặc-sắc của nó.» Nó giáng xuống đất mới, ở đó luôn, làm kinh-đô vĩnh-viễn. Từ trước đến nay là «Giê-ru-sa-lem trên trời» (Hê 12: 22), «thành Giê-ru-sa-lem ở trên cao» (Ga 4: 26), «thành hầu đến» (Hê 13: 14). Bây giờ là thành ở trên đất mới, làm nơi ở đời đời cho những người đã được cứu-chuộc.

Chúa ở chung với loài người

Mục-đích tối-cao nay được bày-tỏ. «Nầy, đền-tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người, Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng» (Khải 21: 3). Đây có sự khải-thị lạ-lùng rằng Đức Chúa Trời và loài người ở chung một nhà. Chúng ta sẽ được thông-công cùng nhau, không hề bị đứt đoạn, không hề bị một tội-lỗi nào làm hư-hại. Đức Chúa Trời không còn chọn một nước riêng cho Ngài, hoặc một dân thiêng-liêng cách-biệt hẳn loài người. Nhưng «Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài.» Ấy nghĩa là người ta có thể thấy và đến gần Đấng Cao-cả, cũng như A-đam đi với và hầu chuyện Đấng dựng nên mình trong cảnh vườn thứ nhứt của thế-giới. Trong đền-thờ chỉ có một người được phép vào nơi chí-thánh. Hiện nay «chẳng ai có thể thấy Đức Chúa Trời mà lại sống được.» Trong cõi đời đời, Đức Chúa Trời ở với loài người một cách thân-mật mà cả đến các thiên-sứ cũng không biết. Ấy là sự ứng-nghiệm tối-cao và hoàn-toàn của những lời Chúa chúng ta đã phán: «Nếu ai yêu-mến Ta, thì vâng-giữ lời Ta, Cha Ta sẽ thương-yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người» (Giăng 14: 23).

Hạnh-phước tràn-lan muôn đời

Kết-quả sẽ có một thế-giới hoàn-toàn mới—«Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ không có sự chết, cũng không có than-khóc, kêu-ca, hay là đau-đớn nữa» (Khải 21:4). Sẽ không còn than-khóc, tức là sự buồn-thảm vì cớ kẻ chết. Sẽ không còn kêu-la, tức là kêu cắt ruột hay kêu rừng-rợn. Sẽ không còn đau-đớn, cả về phần hồn lẫn phần xác. Chỉ Bàn Tay đã làm nên tâm-trí chúng ta mới có thể thấu đến những cội-gốc sâu-xa của sự đau-khổ trong chúng ta, và bởi đó có thể thay-đổi mọi sự để chúng ta sẽ chẳng hề khóc nữa.

Trong ngày vinh-hiển ấy sẽ không có mọi sự đó nữa: nào nước mắt lạnh từ-từ chảy vì thất-vọng, nào tiếng khóc thảm-sầu khủng-khiếp của kẻ mà tâm-trí bị hoang-mang, nào tiếng thổn-thức tức-giận vì phải chịu sự bất-công, nào giọng than-vãn xé ruột của người vợ mà chồng đã bị giết oan. Không còn giường chết, không còn đám tang, không còn nghĩa-địa, và, hơn nữa, không còn lòng tan dạ nát nữa. Trước mặt Vua của các vua, còn có những cảnh-tượng ấy làm sao được?

«Những sự thứ nhứt đã qua rồi,» vì nó chẳng thuộc về cả đến sự sáng-tạo thứ nhứt. Đồ mồ-hôi, rên-siếc, đổ máu và chết chẳng phải là những công-lệ của Đức Chúa Trời, nhưng là kết-quả của sự trái phạm các công-lệ của Đức Chúa Trời. Nhà Truyền-đạo *Robert Hall* lâm bịnh trầm-trọng, lúc hấp-hối cứ lăn-lộn trên giường. Trên mộ của ông tại thành *Bristol* có ghi những chữ: *«Không có đau-đớn nữa.»* Loài người đời đời sẽ không còn tội-lỗi nữa.

Hồ lửa muôn đời không tắt

Chỉ có một bóng dủ xuống, một bóng khủng-khiếp vô-cùng. Ấy là «hồ có lửa và diêm cháy bừng-bừng: đó là sự chết thứ hai» (Khải 21:8). Có sự sống thứ hai và cao-quí hơn, thì cũng có sự chết thứ hai và sâu-xa hơn.

Sự thực kinh-khiếp ấy là hồ lửa ở trong vũ-trụ bất-diệt. Ấy nghĩa là trời, đất, thành là thật có và bất-diệt thể nào, thì địa-ngục cũng là thật có và bất-diệt thể ấy. Không khỏi có như vậy được vì cớ tánh-chất của trường-hợp ấy. Mọi sự gian-ác không thể cứu-chữa của vũ-trụ phải giam lại, cũng như những kẻ có bịnh phung phải giam riêng một chỗ. Những kẻ ở trong hồ lửa phải chịu lấy số-phận mình; họ đã chuốc lấy số-phận ấy như một án phạt tội-lỗi mình.

Sự thực kinh-khiếp ấy là sự chối rằng không có lửa địa-ngục hiện nay lan-tràn khắp thế-giới, chẳng làm cho lửa ấy bớt nóng chút nào; trái lại, sự chối đó chỉ là một làn khói tạm che khuất thế-giới với sự khải-thị kinh-khiếp hơn hết mà Đức Chúa Trời từng ban cho. Chỉ cần ghi-nhớ và nói rõ một việc tinh-vi mà thôi, ấy là Antichrist và tiên-tri giả «cả hai đều đương sống bị quăng xuống hồ có lửa» (Khải 19:20). Người ta không thể đương sống mà lại bị quăng vào một «cách nói bóng.» Không giảng về lửa địa-ngục, thì càng khiến người ta đi tẻ-tách đường tín-ngưỡng; nhưng lịch-sử đã chứng rằng nơi nào giảng về lửa địa-ngục nhiều hơn hết, thì người ta được cứu nhiều hơn hết.

Tiếng gọi đi đường thánh-khiết

Lạ-lùng thay là lời kết-luận thực-tế của Sứ-đồ sau khi luận đến những sự thực kỳ-diệu nầy—«Vì mọi vật đó phải tiêu-tán (nghĩa là vì thế-giới trên đó chúng ta đương đi đây là một thế-giới sẽ tiêu-tàn đời đời), thì anh em đáng nên thánh và tin-kính trong mọi sự ăn-ở của mình là dường nào» (II Phie 3:11). Tiến-sĩ *Alexander Maclaren* giải-luận câu Kinh-Thánh nầy rằng: «Hãy kíp tài-bồi tâm-tánh giống như Đấng Christ. Mùa gặt thì lớn, công-việc thì nặng-nề, mặt trời đã ngả về tây. Sắp phải tính sổ rồi. Không nên bỏ phí thì-giờ. Hãy làm việc dường như mình chưa từng làm bao giờ, và hãy nói rằng: Tôi quyết làm xong việc nầy!»